

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 772/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Anh T, sinh năm 2000; địa chỉ: 39/6 đường Nguyễn Thị Rõ, ấp Mũi Lớn 1, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh;

Bị đơn: Ông Lê Duy D, sinh năm 1999; địa chỉ: 579 đường Nguyễn Văn Khạ, ấp Cây Sộp, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2021,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Nguyễn Thị Anh T, sinh năm 2000; địa chỉ: 39/6 đường Nguyễn Thị Rõ, ấp Mũi Lớn 1, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh;

Ông Lê Duy D, sinh năm 1999; địa chỉ: 579 đường Nguyễn Văn Khạ, ấp Cây Sộp, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Duy D và bà Nguyễn Thị Anh T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn Số 131/2019 ngày 06/9/2019 do Ủy ban nhân dân xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh cấp không còn giá trị pháp lý.

b) Về con chung: Ông Lê Duy D được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung là trẻ Lê Duy A, sinh ngày 02/9/2018. Bà Thư không cấp dưỡng nuôi con.

Bà Thư được quyền thăm nom con, không ai được cản trở bà Thư thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con hoặc theo yêu cầu của cá nhân, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

c) Về tài sản chung: Không có.

d) Về nợ chung: Không có.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Anh T tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0043417 ngày 02/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh; hoàn lại cho bà Thư tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Các quyền, nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND TPHCM;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Các đương sự;
- UBND xã Tân An Hội, huyện Củ Chi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Diệp Xuân Hà**